

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
VĂN PHÒNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Số: 105/GM-VPCTQG

đ/c: 15-16 Lê Lai  
Hà Nội  
Thứ 7/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2018

GIẤY MỜI

tham dự Hội thảo "Giới thiệu và hướng dẫn đề xuất dự án tham gia  
Chương trình KH&CN quốc gia"

Kính gửi: Tổng ĐH Nông lâm TP. Hồ Chí Minh

Thực hiện kế hoạch triển khai các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Cục công tác phía Nam tổ chức hội thảo “Giới thiệu và hướng dẫn đề xuất dự án tham gia Chương trình KH&CN quốc gia”, thông tin cụ thể như sau:

Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00, thứ Ba, ngày 14 tháng 8 năm 2018.

Địa điểm: Cục công tác phía Nam, 31 Hôm Thuyền, Q1, TP HCM

Ban Tổ chức trân trọng kính mời đại diện Quý cơ quan tham dự hội thảo nêu trên.

Thông tin chi tiết về hội thảo, xin liên hệ với chị Vũ Thị Thùy Dương, chuyên viên phòng Quản lý dự án, điện thoại: 024.35551726 (số máy lẻ 503)/ 0946.045.399, email: vtduong@most.gov.vn.

Xin trân trọng cảm ơn./. Đỗ Thành Long

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VPCTQG.



Đỗ Thành Long

## CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO

Giới thiệu và hướng dẫn đề xuất dự án tham gia Chương trình KH&CN quốc gia  
(tại thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2018)

Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
8h00 - 8h30	Đón tiếp đại biểu, phát tài liệu	
8h30 - 8h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và	VPCTQG
8h35 – 8h45	Phát biểu khai mạc hội thảo	Cục công tác phía Nam
8h45 - 9h15	Giới thiệu các Chương trình KH&CN quốc gia: nội dung, cơ chế tổ chức và quản lý triển khai các nhiệm vụ KH&CN.	VPCTQG
9h15-9h45	Giới thiệu chung quy trình xét - phê duyệt dự án và hướng dẫn đề xuất dự án tham gia Chương trình KH&CN quốc gia	VPCTQG
9h45-10h00	<i>Giải lao</i>	
10h00-11h30	Trao đổi và hướng dẫn viết đề xuất dự án với các đơn vị	Đại diện một số doanh nghiệp
11h30-11h45	Phát biểu kết luận, bế mạc Hội thảo	Cục công tác phía Nam

BAN TỔ CHỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỘI THẢO**

Giới thiệu và hướng dẫn để xuất dự án tham gia Chương trình KH&CN quốc gia  
(tại thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2018)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Địa chỉ email	Số điện thoại

....., ngày..... tháng 8 năm 2018  
**Cá nhân/ Tổ chức đăng ký**

*Ghi chú:*

Danh sách đăng ký hội thảo gửi về địa chỉ:

**Trần Hà Hoàng Việt**

Phòng Quản lý khoa học và công nghệ, Cục Công tác phía Nam  
31 Hàn Thuyên, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0983.092.978

## PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA

### 1. Tên đề tài, dự án:

2. Tổ chức đề xuất: (ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại, email, website (nếu có))

3. Thời gian thực hiện: (ghi rõ thời gian bắt đầu - kết thúc dự kiến)

### 4. Mục tiêu:

- Mục tiêu về khoa học và công nghệ: (tạo ra được các công nghệ, so sánh với các nước trong khu vực, thế giới, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, ...).

- Mục tiêu kinh tế - xã hội: (tạo được ngành nghề mới, sản phẩm mới, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội quốc gia/địa phương...).

5. Xuất xứ hình thành nhiệm vụ: (Kết quả của các đề tài các cấp kể cả đề tài tự thực hiện; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài)

6. Dự kiến sản phẩm: (nêu các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chất lượng dự kiến của sản phẩm, so sánh với sản phẩm cùng loại của các nước trong khu vực và thế giới).

- Mẫu (model, maket); Sản phẩm (là hàng hóa, có thể được tiêu thụ trên thị trường); Vật liệu; Thiết bị, máy móc; Dây chuyền công nghệ; Giống cây trồng; Giống vật nuôi; ...

- Nguyên lý ứng dụng; Phương pháp; Tiêu chuẩn; Quy phạm; Phần mềm máy tính; Bản vẽ thiết kế; Quy trình công nghệ; Sơ đồ, bản đồ; số liệu, Cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình,...); Đề án, qui hoạch; Luận chứng kinh tế-kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi;...

- Bài báo; tài liệu, sách chuyên khảo;....

7. Khả năng áp dụng: (ở đâu, quy mô triển khai, các căn cứ để triển khai...)

8. Nội dung thực hiện chủ yếu: (nêu tóm tắt các nội dung chính và kế hoạch thực hiện, quy mô triển khai, phuong án hợp tác giữa các đơn vị nghiên cứu trong và ngoài nước... để giải quyết mục tiêu đặt ra).

### 9. Đánh giá tính cấp thiết và khả thi để thực hiện nhiệm vụ:

9.1. Lý do thực hiện nhiệm vụ (hoàn thiện quy trình, sản phẩm, nâng cao quy mô sản xuất, hoàn thiện dây chuyền sản xuất, ...)

9.2. Sản phẩm (có tác động đến sự phát triển khoa học và công nghệ của lĩnh vực, ngành, địa phương, phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh; việc tổ chức thực hiện có ảnh hưởng tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội quốc gia/địa phương);

9.2. Tính khả thi về nguồn lực (tổ chức chủ trì, phối hợp có đủ nguồn lực cần thiết, có khả năng quản lý, phối hợp, kiểm soát và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ; có đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ tham gia thực hiện đáp ứng yêu cầu về năng lực, trình độ để thực hiện nhiệm vụ).

### 10. Tính khả thi về việc thực hiện khi nhiệm vụ kết thúc:

Triển khai kinh doanh, phân tích thị trường

Phương án đầu tư mở rộng (nếu có)

### 11. Dự kiến kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí: triệu đồng,

Khả năng huy động nguồn vốn ngoài ngân sách: triệu đồng

# GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH KH&CN QUỐC GIA

## 1. Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020

Mục tiêu của chương trình: Hình thành, phát triển sản phẩm hàng hóa thương hiệu Việt Nam bằng công nghệ tiên tiến, có khả năng cạnh tranh về tính mới, về chất lượng và giá thành sản phẩm dựa trên sự khai thác các lợi thế so sánh về nhân lực, tài nguyên và điều kiện tự nhiên của đất nước; tăng cường chuyển giao công nghệ, tiếp thu, làm chủ và ứng dụng công nghệ cao vào các ngành kinh tế - kỹ thuật, công nghệ then chốt; nâng cao năng lực đổi mới công nghệ của doanh nghiệp và tiềm lực công nghệ quốc gia.

### Nội dung chương trình:

- Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển các sản phẩm quốc gia (**12 sản phẩm quốc gia** được phê duyệt) tại Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 16/4/2012 và Quyết định số 787/QĐ-TTg ngày 05/6/2017.
- Hỗ trợ sản xuất thử nghiệm sản phẩm quốc gia.
  - Hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm và phát triển thị trường, hình thành ngành kinh tế - kỹ thuật dựa trên sản phẩm quốc gia.

## 2. Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020

### Mục tiêu của chương trình:

- Phát triển và tạo ra được khoảng 10 công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển (bao gồm **58 công nghệ, 114 sản phẩm CNC**) tại Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25/11/2014.
  - Xây dựng và phát triển khoảng 40 cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, hỗ trợ sản xuất sản phẩm công nghệ cao, 20 cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực công nghệ cao đạt trình độ quốc tế vào năm 2020; 50 nhóm nghiên cứu mạnh về công nghệ cao đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

### Nội dung chương trình:

- Hỗ trợ nghiên cứu, làm chủ, phát triển và tạo ra công nghệ cao
- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao;
- Hỗ trợ xây dựng và phát triển công nghiệp công nghệ cao
- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao.

## 3. Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020

Mục tiêu của chương trình: Số lượng doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ tăng trung bình 15%/năm, trong đó 5% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao; 100% doanh nghiệp SX sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, sản phẩm quốc gia làm chủ và tạo ra được công nghệ tiên tiến để sx sản phẩm; 80.000 kỹ sư, kỹ thuật viên và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hình thành các nhóm nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.

### Nội dung chương trình:

- Hỗ trợ xây dựng và thực hiện lộ trình nâng cao năng lực công nghệ quốc gia.
- Hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, làm chủ, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, sản phẩm quốc gia.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ đổi mới công nghệ.
- Tăng cường nguồn lực cho đổi mới công nghệ vùng nông thôn, miền núi địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

#### **4. Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập chuyển đổi sản cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm (Chương trình 592)**

Mục tiêu của chương trình: Hỗ trợ hình thành 3000 doanh nghiệp KH&CN; thành lập 100 cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ; Hỗ trợ 1000 cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các nhóm nghiên cứu mạnh được ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN; Hỗ trợ các tổ chức KH&CN công lập chưa chuyển đổi thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm hoàn thành việc chuyển đổi.

Nội dung chương trình:

- Hỗ trợ hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN.
- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN.
- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về việc thành lập, quản lý, điều hành hoạt động của doanh nghiệp KH&CN.
- Hỗ trợ tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm.

#### **5. Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ đến năm 2020**

Mục tiêu của chương trình: Nhằm nâng cao khả năng phối hợp, tiếp thu, làm chủ các thành tựu KH&CN tiên tiến, sáng tạo ra công nghệ mới góp phần phát triển tiềm lực KH&CN quốc gia.

Nội dung chương trình:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu
- Xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu về các vấn đề quan trọng, cấp thiết; các nhiệm vụ phục vụ các chương trình KH&CN quốc gia.
- Tham gia các chương trình, dự án nghiên cứu quốc tế, các dự án đầu tư KH&CN trên thế giới và trong khu vực.
- Phát triển các tổ chức, tập thể nghiên cứu mạnh, đạt trình độ tiên tiến trong khu vực, gắn với hợp tác nghiên cứu quốc tế.

#### **6. Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020**

Mục tiêu của chương trình: Tìm kiếm, đánh giá, tư vấn và chuyển giao các công nghệ tiên tiến trên thế giới, phục vụ kịp thời nhu cầu phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam

Nội dung chương trình:

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia tìm kiếm công nghệ
- Tìm kiếm công nghệ
- Chuyển giao công nghệ
- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và thông tin dữ liệu